

Bản án số: 70/2023/HSST  
Ngày 13 – 9 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Ông Phan Phước Tân.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Quý (tên gọi khác: MiTi, Út, Diễm), sinh ngày 27/7/1984; nơi sinh: Hà Nội; nơi cư trú: Tổ 01, ấp An Phú, xã Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Báu (chết) và bà Nguyễn Kim Phát, sinh năm 1949; anh, em ruột có 10 người, bị cáo là người thứ tám; chồng: Trần Quốc Hưng, sinh năm 1977 (đã ly hôn); con: có 05 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/7/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 15/01/2008, đã xóa án tích.

- Ngày 01/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/11/2008, đã xóa án tích.

- Ngày 28/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/5/2013, đã xóa án tích.

- Ngày 18/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/12/2015, đã xóa án tích.

- Ngày 02/6/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang khởi tố về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Mát, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 543, đường Tôn Đức Thắng, khóm Vĩnh Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phan Ngọc Lễ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 921, đường Ngô Quyền, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

*- Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Thanh Hùng; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Hữu; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tiên Phương; vắng mặt.

+ Ông Trần Văn Thuận; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/5/2023, bà Nguyễn Thị Mát treo túi xách màu đen nhãn hiệu DAVID JONES lên giá treo (loại giá treo quần áo) cạnh tủ lạnh thuộc gian nhà bếp phòng khám của chồng tên Nguyễn Thanh Hùng (thuộc ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú), bên trong túi xách có số tiền 9.595.000 đồng, hai thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và ACB mang tên Nguyễn Thị Mát, một căn cước công dân tên Nguyễn Thị Mát, một cây son môi (đã qua sử dụng), một tuýp kem chống nắng (đã qua sử dụng) và hai chùm chìa khóa, rồi lên võng nằm ngủ. Lúc này, tại phòng khám không có khách nên anh Hùng qua quán nước đối diện cách phòng khám khoảng 40 mét để uống nước cùng anh Trần Văn Thuận, Nguyễn Tiên Phương và Nguyễn Văn Hữu.

Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Ngọc Quý điều khiển xe mô tô biển số 68X1- 442.11 màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus đến trước phòng khám, rồi đậu xe đi vào phòng khám, Quý thấy không có khách và bác sĩ

khám bệnh, quan sát thấy túi xách của chị Mát nên Quý lấy trộm túi xách đi ra đến cửa phòng khám thì bị chị Mát phát hiện, hỏi Quý đi đâu, Quý trả lời đi khám bệnh. Quý liền đi đến xe mô tô biển số 68X1-442.11 định điều khiển xe chạy đi thì bà Mát phát hiện Quý cầm túi xách của chị nên tri hô trộm. Nghe bà Mát truy hô, ông Nguyễn Thanh Hùng cùng ông Trần Văn Thuận, Nguyễn Tiền Phương và Nguyễn Văn Hữu chạy đến, ông Hùng giữ Quý lại, cùng lúc đó Quý đưa túi xách lại cho bà Mát. Sau đó, ông Hùng nhờ ông Hữu điện thoại trình báo Công an xã Quốc Thái mời Quý về trụ sở làm việc và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quý, thu giữ tang vật có liên quan.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 117 ngày 06/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định: 01 (một) túi xách màu đen, trên túi có chữ DAVID JONES, đã qua sử dụng, trị giá là 550.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Số tiền Việt Nam 9.595.000 đồng;
- 01 (một) túi xách màu đen trên túi có chữ DAVID JONES, đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-442.11 màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, cùng giấy đăng ký xe mô tô số 043946 do Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 22/01/2018;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số seri: R58R81S9QCM (đã qua sử dụng).
- 02 (hai) thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và ACB mang tên Nguyễn Thị Mát; 01 (một) căn cước công dân tên Nguyễn Thị Mát; 01 (một) cây son môi (đã qua sử dụng); 01 (một) tuýp kem chống nắng (đã qua sử dụng); 02 (hai) chùm chìa khóa.

Ngày 25/5/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện An Phú ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Ngọc Quý về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Cáo trạng số 61/CT-VKSAP-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý thống nhất với nội dung Cáo trạng mà Kiểm sát viên công bố, bị cáo cho rằng bản thân không có ý định trộm cắp tài sản nên không phạm tội. Bị cáo khai nhận khi đi vào bên trong phòng khám thấy trên giường khám bệnh có túi xách, nhưng xung quanh lại không có ai nên bị cáo lấy túi xách đem ra ngoài nhằm mục đích tìm chủ túi xách để trả lại. Khi đi đến cửa nhà thì bị cáo quay lại thấy bà Mát đi theo, nên Quý hỏi “túi xách của chị hả” rồi đưa túi xách lại cho bà Mát. Bị cáo xác định đây là lần đầu tiên bị cáo

đi đến phòng khám của ông Nguyễn Thanh Hùng, bản thân bị cáo không quen biết ông Nguyễn Thanh Hùng cũng như bị hại là bà Nguyễn Thị Mát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên cũng như mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Bị hại bà Nguyễn Thị Mát cho biết: Bà Mát xác định Cáo trạng truy tố bị cáo thể hiện đúng diễn biến nội dung sự việc cũng như hành vi phạm tội của bị cáo. Việc bị cáo khai nhận túi xách ở trên giường trong phòng khám và việc bị cáo đứng trước cửa nhà, tự nguyện trả lại túi xách là không đúng. Túi xách của bà Mát được treo trên giá treo quần áo cạnh tủ lạnh thuộc gian nhà bếp phòng khám. Sau khi lấy túi xách thì bị cáo Quý đi ra xe mà bị cáo đậu trước cửa phòng khám thì bà Mát mới phát hiện và đi theo phía sau bị cáo. Do lúc này, bị cáo cầm túi xách để trước bụng nên bà Mát không phát hiện ra bị cáo đã lấy túi xách. Bà Mát hỏi bị cáo đi đâu thì bị cáo trả lời đi khám bệnh rồi tiếp tục đi ra xe, không quay đầu lại, bị cáo đã cắm chìa khóa vào ổ khóa xe và chuẩn bị chạy xe đi. Khi đó, bà Mát mới phát hiện ra túi xách mà bị cáo đã lấy nên giằng lại túi xách, đồng thời tri hô thì bị cáo mới trả lại túi xách cho bà Mát. Ngoài ra, khi bà Mát và ông Hùng mời bị cáo vào nhà để chờ Công an đến làm việc thì bà Mát đã có lời lẽ chửi bới. Trong quá trình điều tra, bị cáo Quý có đến nhà để năn nỉ bà Mát làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bà Mát đồng ý. Tại phiên tòa hôm nay, bà Mát không có yêu cầu nào khác đối với bị cáo.

Do lời khai của bị cáo và bị hại có mâu thuẫn nên Hội đồng xét xử tiến hành đối chất tại phiên tòa. Sau khi đối chất, bị cáo thừa nhận lời trình bày của bị hại thể hiện đúng nội dung sự việc đã xảy ra. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cho rằng bản thân không phạm tội trộm cắp tài sản vì bị cáo đã trả lại tài sản cho bà Mát, khi đến phòng khám bị cáo cũng không có ý định trộm cắp tài sản mà chỉ muốn khám thai. Ngoài ra, bị cáo có yêu cầu được nhận lại các tài sản của bị cáo đang bị thu giữ do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ, cần phương tiện di chuyển để phục vụ cho sinh hoạt hằng ngày.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Việc bị cáo cho rằng bị cáo lấy túi xách chỉ nhằm mục đích trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo không có ý định trộm cắp tài sản cũng như việc bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản chỉ là những lời khai nại nhằm mục đích chối tội. Do đó, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/8/2023 cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, nếu bị cáo phạm tội thì bị cáo sẽ thừa nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Ngọc Lễ, người làm chứng ông Nguyễn Thanh Hùng, ông Trần Văn Thuận, ông Nguyễn Tiên Phương và ông Nguyễn Văn Hữu đều vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và Hội đồng xét xử đã công bố các lời khai này tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại không có ý kiến về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này. Xét việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **[3] Về nội dung vụ án:**

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý cho rằng bản thân bị cáo không phạm tội “Trộm cắp tài sản” do bị cáo không có ý định chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/5/2023; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Qua xét hỏi, đối chất và tranh luận công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm túi xách màu đen nhãn hiệu DAVID JONES trị giá 550.000 đồng, bên trong túi xách có số tiền 9.595.000 đồng, hai thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và Ngân hàng ACB, một căn cước công dân, một cây son môi (đã qua sử dụng), một tuýp kem chống nắng (đã qua

sử dụng) của bà Nguyễn Thị Mát. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được xác định là 10.145.000 đồng.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có lời khai mâu thuẫn, quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, sau khi tiến hành đối chất giữa bị cáo với bị hại tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận lời trình bày của bị hại là đúng với hành vi của bị cáo cũng như diễn biến sự việc xảy ra trong ngày 14/5/2023, thừa nhận nội dung bản Cáo trạng thể hiện đúng diễn biến sự việc, thừa nhận có lén lút lấy trộm tài sản nhưng không có ý thức chiếm đoạt. Bị cáo cũng thừa nhận giữa bản thân bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, không biết nhau từ trước, việc bị cáo đến phòng khám của ông Nguyễn Thanh Hùng là lần đầu tiên và cũng không quen biết ông Hùng. Bị cáo cũng không biết tài sản mà bị cáo lấy trộm là của ai. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có đến nhà bị hại để xin bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo (theo Đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 16/6/2023). Từ những căn cứ nêu trên, có thể xác định bị cáo sau khi đến phòng khám, khi thấy phòng khám không có khách cũng như không có ai trông coi, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng đi ra ngoài nhằm mục đích tẩu thoát, việc bị hại phát hiện và bắt quả tang hành vi phạm tội là nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Điều này chứng minh rằng, bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo dựa vào việc đã trả lại tài sản cho bị hại để cho rằng bản thân không phạm tội cũng chỉ nhằm mục đích chối tội và trốn tránh trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải gánh chịu do hành vi của mình gây ra.

#### [4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Thủ đoạn phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân đều bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo đang ở tuổi lao động và có sức khỏe, lẽ ra bị cáo cần tìm cho mình một công việc phù hợp để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình nhưng vì bản chất lười lao động nhưng muốn có tiền một cách nhanh chóng mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co, chối tội, không

thành khẩn khai báo, không có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

[5] Về nhân thân của bị cáo:

Xét về nhân thân, ngoài lần phạm tội bị đưa ra xét xử, bị cáo đã 04 lần bị kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, ngày 02/6/2023, bị cáo tiếp tục bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản. Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, không có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đang mang thai; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản trộm cắp đã được giao trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Về hình phạt:

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như sự cần thiết đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với bị cáo, đó là cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù còn nhằm đảm bảo mục đích cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-442.11 màu đỏ, số máy E3X8B008698, số khung C810GY008696, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus (đã qua sử dụng); 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 043946 do Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 22/01/2018. Hội đồng xét xử xem xét bản thân bị cáo là phụ nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Ngoài ra, khi sử dụng phương tiện này đến phòng khám, bị cáo chưa nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo cũng chưa sử dụng phương tiện này để tẩu thoát. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số seri: R58R81S9QCM (đã qua sử dụng). Hội đồng xét xử cũng thống nhất trả lại cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 31/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 20 tháng 7 năm 2023. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Mát đã nhận lại tài sản mất trộm, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[12] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phan Ngọc Lễ là người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô số 043946, do Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 22/01/2018. Tại cơ quan điều tra, ông Lễ cũng khai nhận đã bán xe mô tô biển số 68X1-442.11 màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus (đã qua sử dụng) cho người khác vào năm 2018, ông Lễ cũng không có ý kiến gì đối với xe mô tô này. Do đó, ông Lễ không còn quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nào khác trong vụ án.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại bà Nguyễn Thị Mát có quyền kháng cáo theo luật định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Ngọc Lễ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-442.11 màu đỏ, số máy E3X8B008698, số khung C810GY008696, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus (đã qua sử dụng); 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 043946 do Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 22/01/2018; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, số seri: R58R81S9QCM (đã qua sử dụng).



(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú, tỉnh An Giang)

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Quý phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại bà Nguyễn Thị Mát có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Ngọc Lễ là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ - CA huyện An Phú (2);
- Phòng hồ sơ (2);
- Thi hành án DS huyện An Phú (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn**